

Số: 1398/2018/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ Điều 48, điểm c khoản 1 Điều 217; Điều 218; khoản 1 Điều 219; khoản 2, khoản 3 Điều 273; khoản 2 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 45/2009/TLST-DS ngày 06 tháng 02 năm 2009 về việc “Tranh chấp Quyền sử dụng đất”;

Xét thấy:

Ngày 10/8/2018, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thông qua Văn phòng Thừa phát lại Quận 1 đã tổng đạt hợp pháp Giấy triệu tập nguyên đơn – bà Phạm Thị T có mặt tại Tòa án vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 21/8/2018 để giải quyết yêu cầu khởi kiện của bà trong vụ án nêu trên. Tuy nhiên, nguyên đơn vắng mặt không lý do.

Ngày 17/9/2018, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thông qua Văn phòng Thừa phát lại Quận 1 đã tổng đạt hợp pháp Giấy triệu tập nguyên đơn – bà Phạm Thị T có mặt tại Tòa án vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 03/10/2018 để giải quyết yêu cầu khởi kiện của bà trong vụ án nêu trên. Tuy nhiên, nguyên đơn vắng mặt không lý do.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ việc giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 45/2009/TLST-DS ngày 06 tháng 02 năm 2009 về việc “Tranh chấp Quyền sử dụng đất”, giữa:

1.1. Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị T**, sinh năm 1954.

Địa chỉ: đường M, phường Đ, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.2. Bị đơn: 1.2.1. Ông **Nguyễn Thế N**, sinh năm 1966.

1.2.2. Ông **Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 1939.

Cùng địa chỉ: đường H, thị trấn N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T:

Ông **Nguyễn Thế N**, sinh năm 1966.

Địa chỉ: đường H, thị trấn N, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo Giấy ủy quyền ngày 21/6/2004).

1.3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1.3.1. Ông **Huỳnh Phú L**, sinh năm 1981.

1.3.2. Bà **Huỳnh Thị Thanh X**, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: đường B, phường C, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện ủy quyền của ông L và bà X:

Bà **Phạm Thị T**, sinh năm 1954.

Địa chỉ: đường M, phường Đ, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo Giấy ủy quyền ngày 20/3/2009).

1.3.3. Bà **Lê Thị H**, sinh năm 1940.

Địa chỉ: đường H, Khu phố B, thị trấn N, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.3.4. **Ngân hàng N**.

Địa chỉ: đường H, thị trấn N, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.3.5. **Ủy ban nhân dân huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: đường N, Ấp M, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sung công quỹ Nhà nước tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 48647 ngày 17/7/2002 của Đội thi hành án huyện Nhà Bè và 2.250.000 đồng (Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 003773 ngày 18/11/2004 của Phòng thi hành án TP.Hồ Chí Minh.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân TP.HCM;
- Cục Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS.

THẨM PHÁN

Châu Kim Anh